

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ dân sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”.

Xét thấy: Người khởi kiện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 127/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1941

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà H có bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã Th, huyện C, tỉnh T

- Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1957

- Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955 (chết)

Người thừa kế quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông C gồm:

+ Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1988

+ Chị Nguyễn Thị Bé R, sinh năm 1994

+ Bà Lê Thị Hà, sinh năm 1964

+ Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1999

+ Anh Nguyễn Minh Gi, sinh năm 1997

+ Anh Nguyễn Văn Minh Đ, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh T.

- Bà Nguyễn Thị Sàng, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp 4, xã Th, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn:

- Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1953

Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T.

- Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1964

Địa chỉ: Ấp I, xã Ph, huyện C, tỉnh T.

Người đại diện hợp pháp cho ông Chính có ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1953. Địa chỉ: Ấp I, xã Ph, huyện C, tỉnh T theo van bản ủy quyền ngày 08/4/2021.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- UBND huyện C, tỉnh Trà Vinh

Địa chỉ: Khóm 3, Thị trấn C, huyện C, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1987

- Bà Lê Thị C, sinh năm 1956

- Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985

Cùng cư ngụ tại: ấp K, xã H, huyện C, tỉnh T.

- Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1988

- Chị Nguyễn Thị Bé R, sinh năm 1994

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1964

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1999

- Anh Nguyễn Minh Gi, sinh năm 1997

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1985

- Anh Nguyễn Văn Minh Đ, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh T.

- Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1848

- Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1991

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993

- Chị Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1995

- Chị Huỳnh Thị Á, sinh năm 1991

- Chị Nguyễn Thị Út Nh, sinh năm 1991

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của anh Ph, anh T, chị L, chị Á, chị Út Nh là bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh T.

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1963

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1983

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987

- Chị Nguyễn Thị Thùy N, sinh năm 1993

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông N, anh B, anh M và chị Ng có bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã Th, huyện c, tỉnh T.

- Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp 4, xã Th, huyện C, tỉnh T.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963

- Anh Lê Duy Kh, sinh năm 1986

- Chị Lê Thị Diệu H, sinh năm 1991

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1987

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Ấp I, xã Phong Th, huyện C, tỉnh T.

Người đại diện hợp pháp cho bà L, anh Kh, chị H, anh Ng, chị Th có ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1953. Địa chỉ: Ấp I, xã Ph, huyện C, tỉnh T.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Người khởi kiện được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về chi phí thẩm định, định giá: Tổng chi 2.544.000 đồng (Hai triệu năm trăm bốn mươi bốn ngàn đồng), nguyên đơn đã tự nguyện nộp xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Huỳnh Liêm